

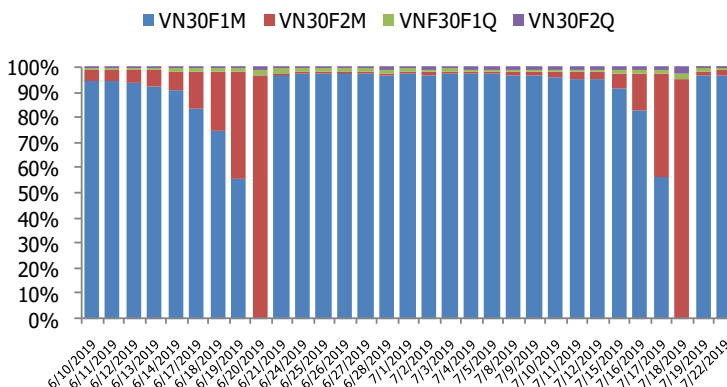
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1908	15/08/2019	24	874.8	8.20
VN30F1909	19/09/2019	59	878.0	9.94
VN30F1912	19/12/2019	150	884.0	16.94
VN30F2003	19/03/2020	241	884.8	28.52

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời gia tăng trong phiên chiều khiến chỉ số VN-Index rút khỏi mốc tham chiếu. Độ rộng thị trường nghiêng bên bán với 192 mã giảm điểm và 119 mã tăng điểm. Sắc đỏ mở rộng trong rổ VN30 khi cả rổ có 10 mã tăng, 16 mã giảm và 4 mã đứng giá. Nhóm ngân hàng đã "hạ nhiệt" sau chuỗi ngày tăng nóng, nhóm đầu khí chịu áp lực bán khá mạnh. Các cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, xây dựng giao dịch khá giằng co và phần lớn giảm điểm, phản ánh tâm lý thận trọng của giới đầu tư lúc này. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 0,3 điểm (0,03%) xuống 982,04 điểm; HNX-Index giảm 0,29% xuống 106,76 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước, nhưng vẫn ở mức khá cao với giá trị khớp lệnh 3 sàn 3.500 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng mua ròng gần 160 tỷ đồng trên toàn thị trường, tập trung vào EIB, PLX, VIC, VCB...
- Các hợp đồng tương lai giao dịch giằng co theo chiều hướng tăng điểm trong hầu hết thời gian giao dịch. Cuối phiên, lực bán xuất hiện khiến các hợp đồng ngắn hạn đóng cửa ở mức thấp nhất phiên. Basis hợp đồng tháng 8 và tháng 9 chuyển sang trạng thái âm. Trong khi đó, 2 HĐTL VN30F1912 và VN30F2003 vẫn duy trì basis dương từ 4,38 đến 5,98 điểm. Thanh khoản giao dịch phiên hôm nay giảm 7,3% xuống còn 69.040 hơn đồng. Ngắn hạn, thị trường vẫn có thể retest đỉnh cao hôm nay trước khi có thêm tín hiệu về rủi ro điều chỉnh hay cơ hội bút phá lên vùng giá mới. Do đó, chiến lược phái sinh đoạn này vẫn là canh Long trong các nhịp chỉnh và Short nếu các chỉ số không vượt qua vùng cản mạnh.
- Về kỹ thuật, VN30-Index xuất hiện mẫu hình nền Gravestone Doji trong phiên giao dịch đầu tuần cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Chỉ số giằng co khi đang test vùng kháng cự mạnh 880-883 điểm. Ngưỡng này sẽ tiếp tục là kháng cự của chỉ số trong ngắn hạn. Sau phiên bùng nổ cuối tuần trước, dòng tiền có dấu hiệu co lại, tuy nhiên khối lượng vẫn nằm trên mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn khá mạnh. Nếu dòng tiền cải thiện trong những phiên tới thì chỉ số có cơ hội vượt qua vùng cản trên. Ở chiều ngược lại, Middle của Bollinger Bands (872-874 điểm) sẽ là hỗ trợ ngắn hạn của VN30-Index.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các chỉ số vẫn đang giao dịch khá khó chịu quanh các ngưỡng cản mạnh. Chiến lược phái sinh vẫn là canh Short ở các ngưỡng kháng cự mạnh và canh Long trong các nhịp điều chỉnh. Các ngưỡng hỗ trợ đối với chỉ số VN30F1M tại 871-868-864 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 876-881-884 điểm.

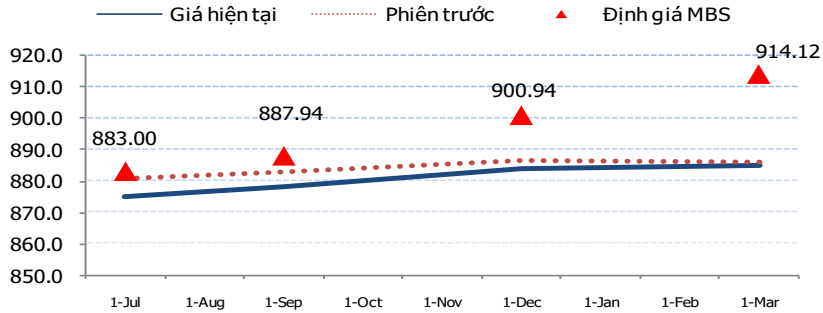
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 868-870 điểm, Stoploss nếu chỉ số vượt 881 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

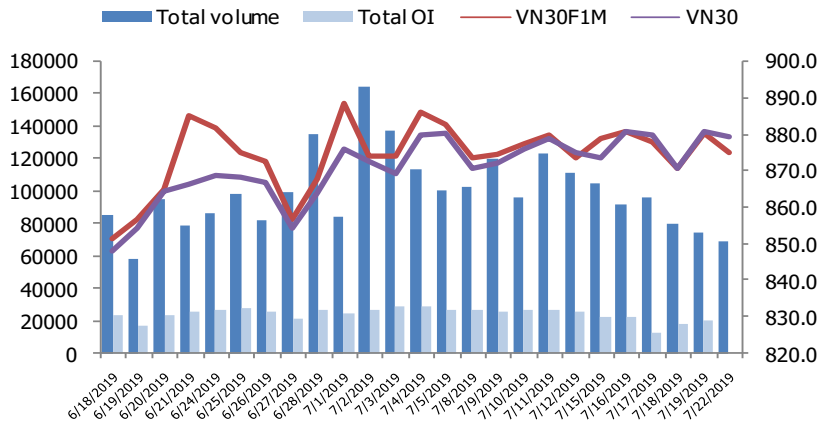
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1908	874.8	-0.65	68,774	-7.34	19703	11.72
VN30F1909	878.0	-0.50	195	31.76	392	1.03
VN30F1912	884.0	-0.25	56	37.08	318	-3.34
VN30F2003	884.8	-0.10	15	40.00	14	-6.67
Tổng			69,040	-7.31	20,427	11.21

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng tháng 8 đóng cửa phiên đầu tuần giảm 0,65% xuống 874,8 điểm, hiện mức chênh basis là -4,82 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 878,0 điểm (-0,50%), 884,0 điểm (-0,25%) và 884,8 điểm (-0,10%). Theo đó basis các hợp đồng này là -1,62 điểm, +4,38 điểm và +5,18 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường giảm gần 7% đạt 69.040 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 68.774 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 6.063,3 tỷ đồng thấp hơn 8% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1908 là 883,0 điểm (cao hơn 8,20 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1909 là 887,94 điểm (+9,94 điểm), VN30F1912 là 900,94 điểm (+16,94 điểm) và VN30F2003 là 914,12 điểm (+28,52 điểm).

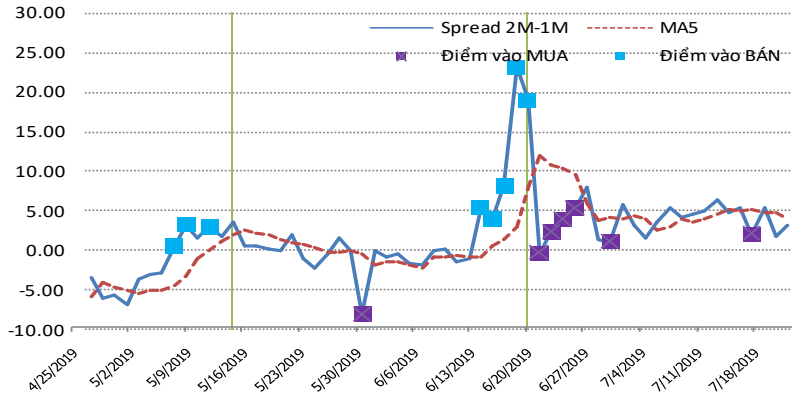
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



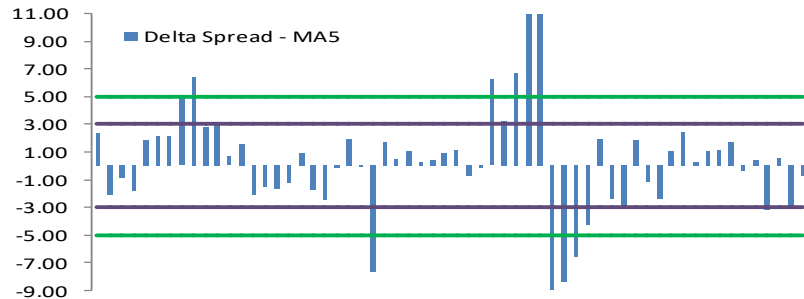
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	3.20	1.90	1.30	3.96	-0.76
VN30F1Q - VN30F1M	9.20	5.70	3.50	7.18	2.02
VN30F1Q - VN30F2M	6.00	3.80	2.20	3.22	2.78
VN30F2Q - VN30F1M	10.00	5.20	4.80	12.80	-2.80
VN30F2Q - VN30F2M	6.80	3.30	3.50	8.84	-2.04
VN30F2Q - VN30F1Q	0.80	-0.50	1.30	5.62	-4.82

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



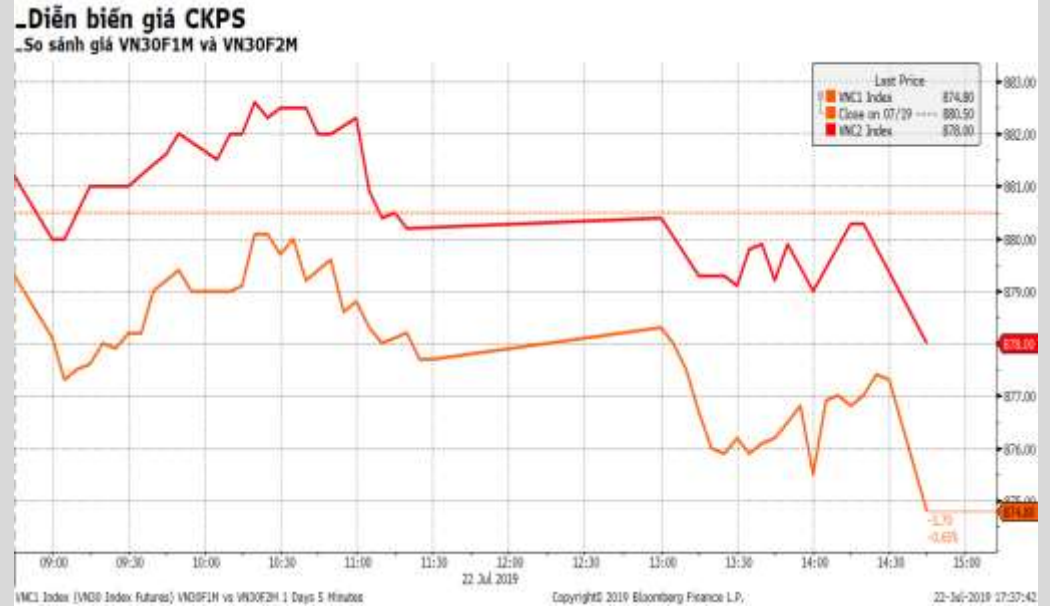
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



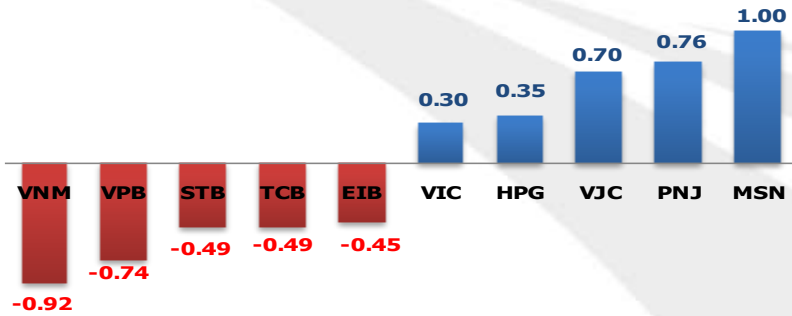
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường suy yếu trong phiên giao dịch đầu tuần trước những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới, khiến cả 4 hợp đồng tương lai ghi nhận mức giảm từ 0,1 đến 5,7 điểm. Trong đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 8 là hợp đồng giảm điểm mạnh nhất khiến chênh lệch giá hợp đồng này so với các hợp đồng còn lại được nới rộng nhẹ. Chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) tăng nhẹ 1,3 điểm lên mức 3,2 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tiếp tục tăng thêm 2,2 điểm so với phiên trước, lên mức 6 điểm. Tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất cũng tăng lên 1,6 điểm.
- Hiện tại, các hợp đồng kỳ hạn xa hơn vẫn đang duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, với mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng dao động không đáng kể. Vì vậy, trong bối cảnh chênh lệch giá giữa các hợp đồng chưa hình thành xu hướng mở rộng mới, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

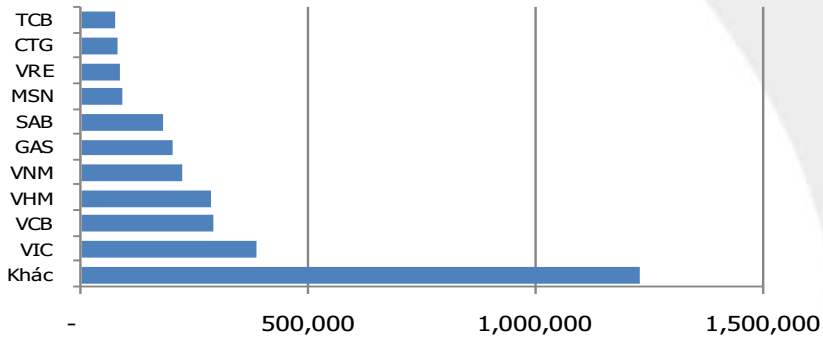
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



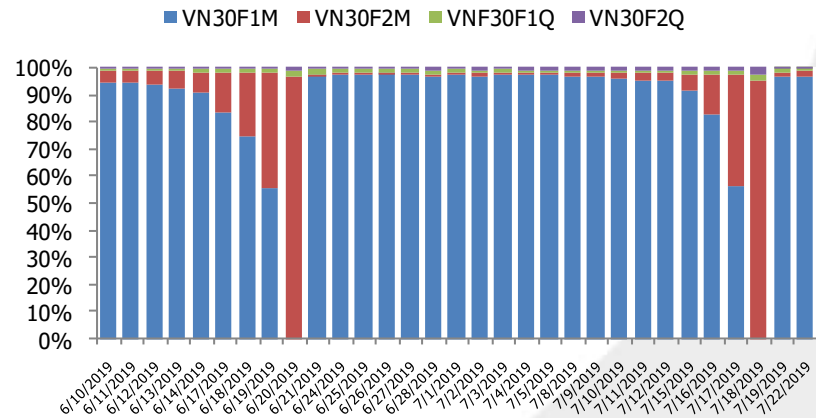
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút hưng phấn đầu phiên sáng, đà tăng của thị trường đang dần "hạ nhiệt". Áp lực chốt lời tại một số Bluechips VNM, VPB, TCB, MWG,...đang ảnh hưởng không nhỏ tới đà tăng của thị trường. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với áp lực điều chỉnh có phần gia tăng. Nhóm ngân hàng đã "hạ nhiệt" sau chuỗi ngày tăng nóng, nhóm đầu khí chịu áp lực bán khá mạnh. Các cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, xây dựng giao dịch khá giằng co và phần lớn giảm điểm, phản ánh tâm lý thận trọng của giới đầu tư lúc này.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,17 điểm (-0,13%) xuống 879,62 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 10 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 48,84 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.626 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ mua ròng gần 160 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua ròng của khối ngoại tập trung vào EIB (73,3 tỷ đồng), PLX (48,2 tỷ đồng), VIC (34,4 tỷ đồng), VCB (32,6 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, khối ngoại chủ yếu bán ròng HPG (64,7 tỷ đồng), VJC (19,9 tỷ đồng), POW (10 tỷ đồng), PVS (6,9 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	982.04	- 0.00	16.93	9.65
Dow Jones	27,171.90	0.07	17.32	16.12
S&P 500	2,985.03	0.28	19.71	19.67
Nikkei 225	21,592.00	5.00	0.82	7.93
Shanghai	2,886.90	-	14.13	17.00
DAX	12,289.40	0.24	16.26	16.79
Vàng	1,416.67	- 0.61	-	9.79
Dầu WTI	56.16	- 0.11	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư – 24/07/2019			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.7 (Flash)	52.9	52.7	
[EU] PMI Công nghiệp Pháp T.7 (Flash)	51.9	51.6	
[EU] PMI Dịch vụ Đức T.7 (Flash)	55.8	55.3	
[EU] PMI Công nghiệp Đức T.7 (Flash)	45.0	45.1	
[EU] PMI Dịch vụ T.7 (Flash)	53.6	53.3	
[EU] PMI Công nghiệp T.7 (Flash)	47.6	47.6	
[US] PMI Công nghiệp T.7 (Flash)	50.6	50.9	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số S&P 500 của thị trường chứng khoán Mỹ tiến gần mức kỷ lục trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, nhờ kỳ vọng lãi suất giảm và niềm tin vào lợi nhuận quý sắp được công bố từ loạt doanh nghiệp công nghệ lớn, gồm Facebook, Alphabet và Amazon. Một tâm điểm chú ý của giới đầu tư ở Phố Wall trong thời gian từ nay đến cuối tháng là hai cuộc họp chính sách của ngân hàng trung ương. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) sẽ họp vào ngày thứ Năm, và thị trường đang đặt cược khả năng ECB giảm lãi suất 0,1 điểm phần trăm ở mức hơn 50%. Vài ngày sau, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) cũng họp, và được dự báo sẽ hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm. Lúc đóng cửa, Dow Jones tăng 0,07%, đạt 27.172,04 điểm. S&P 500 tăng 0,28%, đạt 2.985,02 điểm. Nasdaq tăng 0,71%, đạt 8.204,14 điểm.
- Giá dầu ngày 22/7 tăng hơn 1% do nhà đầu tư lo ngại nguy cơ gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông, sau khi Iran bắt một tàu chở dầu của Anh. Giá dầu Brent tương lai tăng 79 cent, tương đương 1,3%, lên 63,26 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 59 cent, tương đương 1,1%, lên 56,22 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 22/7 giảm trong bối cảnh nhà đầu tư chờ quyết định của Fed về lãi suất trong cuộc họp dự kiến vào tuần tới. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 1 USD xuống 1.424 USD/ounce. Giá vàng tương lai giữ nguyên ở 1.426,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Sắc đỏ chiếm ưu thế trong rổ VN30 khi cả rổ có 10 mã tăng, 16 mã giảm và 4 mã đứng giá. Bộ đôi MSN và VJC tiếp tục là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất tới chỉ số VN30-Index, theo sau là PNJ, VIC và HPG. Tuy nhiên, với áp lực điều chỉnh mạnh đến từ VNM, VPB, TCB,... khiến chỉ số dần thu hẹp đà tăng và đã rơi khỏi mốc tham chiếu. VNM chính là tác nhân chính khiến chỉ số đánh mất đà tăng trong phiên chiều.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.35	125,500	-1.10%	0.80%	90.88	-0.92	21.18	7.71
TCB	Banks	7.75	21,050	-0.71%	1.67%	58.51	-0.49	8.65	1.37
VIC	Real Estate Investment & Services	7.94	116,500	0.43%	1.30%	46.05	0.30	111.70	7.27
MSN	Financial Services	6.00	79,200	1.93%	2.83%	37.34	1.00	17.66	3.06
HPG	General Industrials	5.57	20,750	0.73%	4.43%	143.38	0.35	7.02	1.36
VPB	Banks	5.32	19,100	-1.55%	2.11%	20.08	-0.74	7.03	1.30
VJC	Travel & Leisure	5.79	132,000	1.38%	3.05%	67.87	0.70	13.45	4.61
VHM	Real Estate Investment & Services	4.81	84,600	0.12%	0.95%	39.72	0.05	22.02	6.19
MBB	Banks	4.56	22,200	0.00%	2.03%	129.16	0.00	6.72	1.39
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.97	106,500	0.57%	2.19%	91.51	0.25	14.84	4.71
SAB	Beverages	3.17	277,200	0.04%	1.63%	7.95	0.01	41.51	11.00
VCB	Banks	3.80	79,000	0.00%	1.02%	73.57	0.00	16.70	3.79
STB	Banks	3.19	11,500	-1.71%	2.17%	32.77	-0.49	9.27	0.81
HDB	Banks	2.90	26,100	-1.14%	2.12%	20.34	-0.29	8.88	1.56
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.25	48,350	0.31%	1.46%	84.86	0.12	11.97	2.51
NVL	Real Estate Investment & Services	3.04	57,600	-1.03%	1.74%	19.41	-0.28	15.48	2.73
EIB	Banks	3.05	18,000	-1.64%	1.67%	1.72	-0.45	44.56	1.45
VRE	General Retailers	2.61	36,700	-1.87%	2.87%	52.11	-0.44	34.51	2.94
PNJ	General Retailers	2.22	77,000	4.05%	5.05%	94.54	0.76	16.32	4.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.64	105,500	-0.47%	1.90%	13.42	-0.07	16.20	4.53
SSI	Financial Services	1.24	25,050	-2.15%	2.21%	45.95	-0.24	13.18	1.37
CTG	Banks	1.04	21,600	-1.14%	2.32%	71.77	-0.11	14.57	1.15
GMD	Industrial Transportation	1.09	26,600	-0.93%	1.13%	4.30	-0.09	11.45	1.32
REE	Industrial Engineering	0.91	32,850	-0.61%	0.91%	9.91	-0.05	5.85	1.12
ROS	Construction & Materials	0.76	27,500	-0.72%	2.59%	312.89	-0.05	83.98	2.65
CTD	Construction & Materials	0.76	112,000	0.81%	3.90%	11.29	0.05	7.83	1.07
SBT	Food Producers	0.71	16,600	-0.60%	1.83%	20.79	-0.04	19.54	1.41
CII	Construction & Materials	0.62	22,000	0.00%	3.94%	15.73	0.00	97.89	1.10
DPM	Chemicals	0.38	15,150	0.00%	1.32%	3.22	0.00	10.38	0.75
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.54	101,800	-0.68%	2.76%	5.15	-0.03	20.40	4.37

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn